

Ngày 31/12/2025	23,600 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-2.9%	-4.1%	-0.1%

2025	
ROE	11.4%
	+/- YoY ▼ 5.9%

Q4/25	
DT thuần	2,829
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 262 ▼ 8.5%
	YoY ▼ 11.0 ▼ 0.4%

2025	
DT thuần	11,453
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 515 ▲ 4.7%

Q4/25	
LN gộp	119
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 106 ▼ 46.9%
	YoY ▲ 15.0 ▲ 14.9%

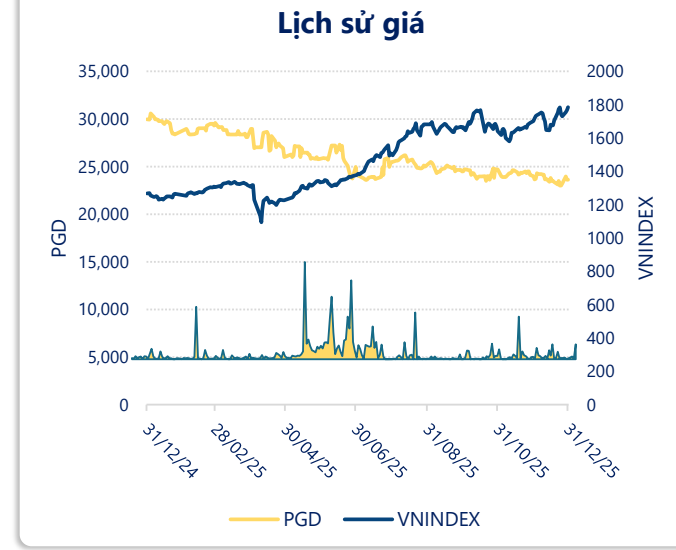
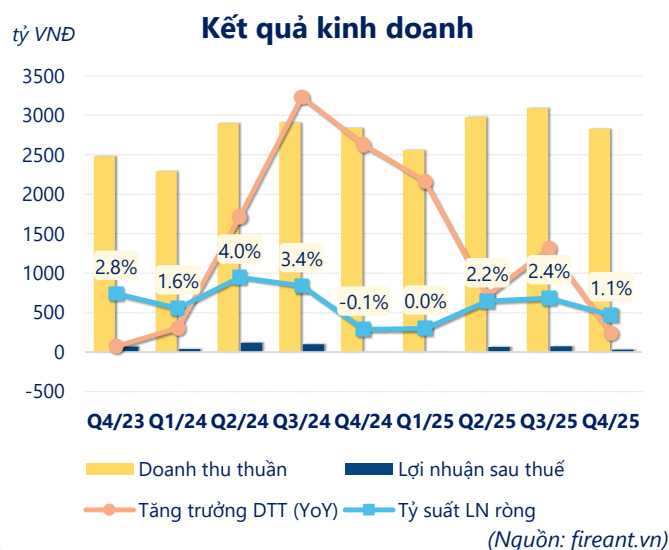
2025	
LN gộp	668
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 100 ▼ 13.1%

Q4/25	
LN thuần	37.6
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 55.2 ▼ 59.5%
	YoY ▲ 39.8 ▲ 1808%

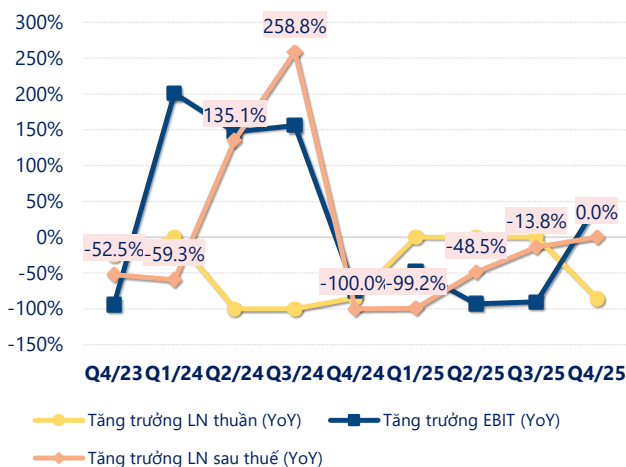
2025	
LN thuần	210
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 104 ▼ 33.2%

Q4/25	
LN sau thuế	29.8
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 44.4 ▼ 59.8%
	YoY ▲ 32.0 ▲ 1449%

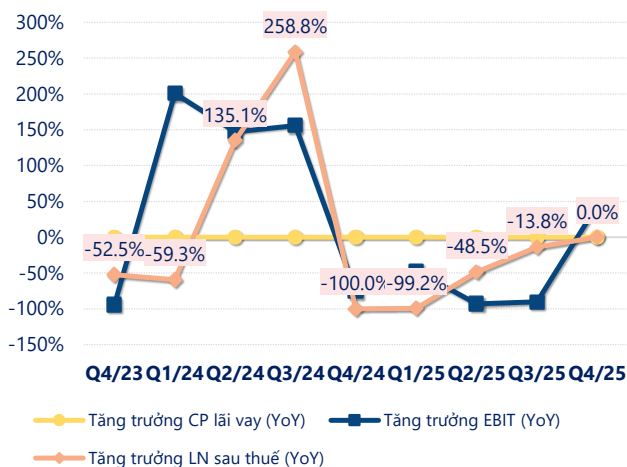
2025	
LN sau thuế	168
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 81.0 ▼ 32.4%



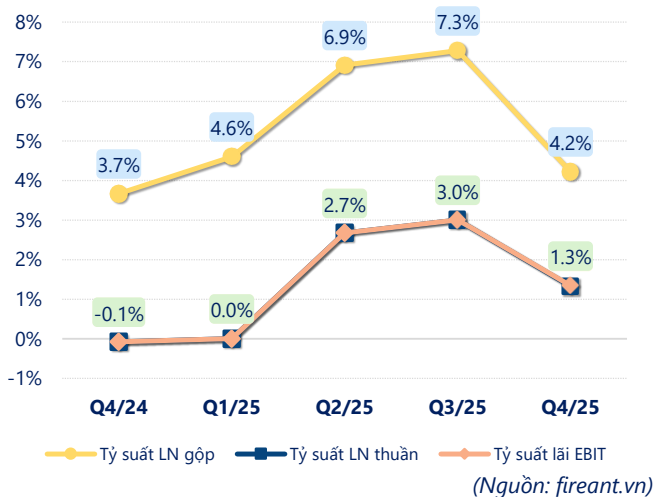
Tăng trưởng lợi nhuận



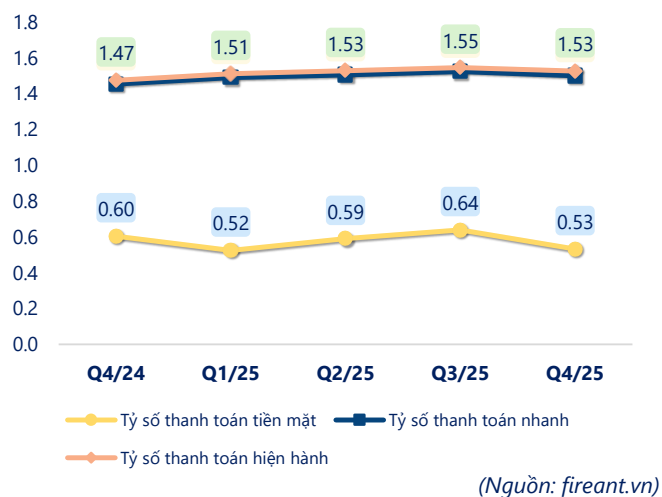
Tăng trưởng chi phí



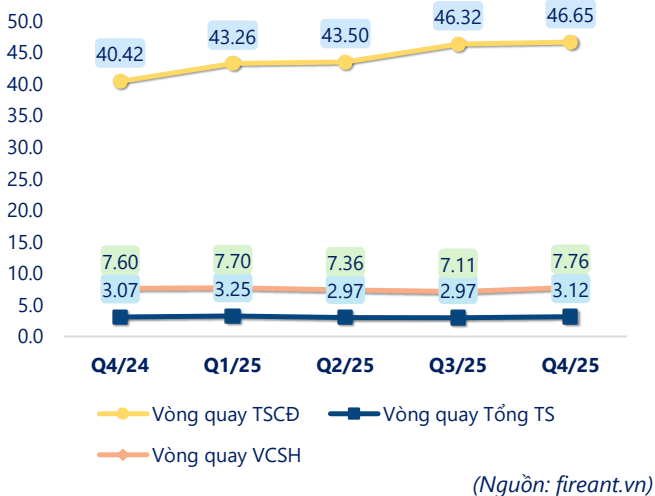
Tỷ suất lợi nhuận



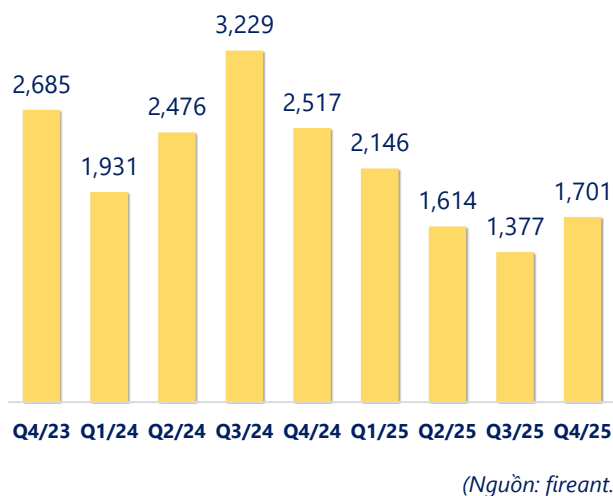
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	2,829	2,840	-0.4%	11,453	10,938	4.7%
Giá vốn hàng bán	2,709	2,736	-1.0%	10,785	10,170	6.1%
Lợi nhuận gộp	119	104	14.9%	668	768	-13.1%
Doanh thu HĐTC	11.2	8.60	30.0%	42.8	31.1	37.9%
Chi phí TC	0.38	0.73	-47.4%	1.69	3.24	-47.7%
Chi phí lãi vay	0.38	0.00		0.46	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	71.1	87.8	-19.0%	408	386	5.7%
Chi phí QLDN	21.6	26.4	-18.2%	91.3	96.0	-4.9%
LN thuần từ HĐKD	37.6	-2.20	1808%	210	314	-33.2%
Lợi nhuận khác	-0.03	-0.01	-232%	-0.16	-1.48	89.4%
LN trước thuế	37.5	-2.21	1799%	210	313	-32.9%
Lợi nhuận sau thuế	29.8	-2.21	1449%	168	249	-32.4%
LNST của CĐ cty mẹ	29.8	-2.21	1449%	168	249	-32.4%

(Nguồn: fireant.vn)

